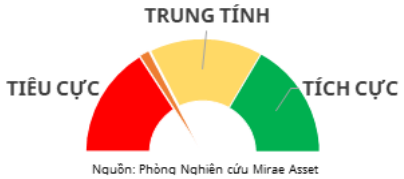
10 Tháng 07, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,828.34	-0.7	1.4	26.5
HNX	303.76	-0.9	0.9	27.4
UPCOM	128.33	-0.2	2.1	25.5
MSCI EM	1,675.81	-0.1	0.5	36.1
NIKKEI	68,557.73	1.2	6.8	72.9
HANG SENG	24,161.82	0.5	-1.0	0.6
KOSPI	7,475.94	2.5	-3.3	134.9
FTSE	10,475.22	0.0	2.1	16.7
S&P 500	7,543.64	0.8	3.8	20.1
NASDAQ	26,206.89	1.3	4.1	27.0

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Việt Nam	15.0	2.1	15.1
Indonesia	14.1	1.6	11.8
Philippines	9.5	1.3	11.6
Malaysia	14.4	1.6	10.6
Thái Lan	17.0	1.5	8.6

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.2	1	8	153
TPCP 10 năm	4.4	0	6	117

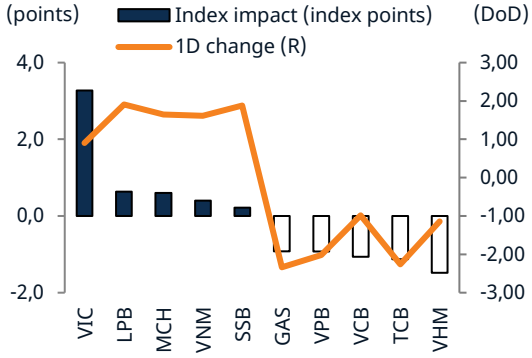
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	26,276	-0.1	-0.2	0.6
US$/KRW	1,505.4	-0.1	-1.0	9.6
US$/JPY	161.64	-0.5	0.7	10.5
US$/EUR	0.8742	-0.1	0.8	2.3
US$/GBP	0.7452	-0.1	-0.4	1.2
US$/SGD	1.2908	-0.1	0.3	0.9

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	647	536	842
HNX	36	35	54
UPCOM	24	12	21

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Đỏ lửa cuối tuần

Thị trường trải qua phiên giao dịch ảm đạm khi lực cung bán tiếp tục chi phối chỉ số, khiến VN-Index bốc hơi hơn 12 điểm trước áp lực chốt lời cuối tuần. Dòng tiền mua chủ động tỏ ra khá dè dặt khiến chỉ số dễ dàng thủng các mốc hỗ trợ quan trọng (MA20, MA50) mà không có sự phản kháng đáng kể. Kết phiên VN-Index đóng cửa tại mức 1.828,34 điểm, giảm 12,36 điểm (-0,67%). Thanh khoản duy trì ở ngưỡng thấp với khối lượng khớp lệnh trên sàn HOSE đạt 493 triệu cổ phiếu, tương đương giá trị khớp lệnh đạt 12.734 tỷ đồng.

Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 212 mã giảm, 86 mã tăng và 65 mã đi ngang. Nhóm cổ phiếu chính nâng đỡ thị trường gồm một số cổ phiếu nhóm ngành tiêu dùng bán lẻ (VNM, HAG, MCH), bất động sản (DXG, KHG, VIC, SCR) cùng với cổ phiếu ngân hàng (LPB, SSB, MBB). Ở chiều ngược lại, nhóm ngành gây áp lực giảm điểm lên chỉ số tập trung tại hầu hết các nhóm ngành như viễn thông (FOX, MFS, VGI), năng lượng (BSR, PVD, PVS, PVC) và một số cổ phiếu ngân hàng (VCB, VPB, TCB).

Khối ngoại quay đầu mua ròng với giá trị hơn 1.387 tỷ đồng trên sàn HOSE. Tập trung ở các mã VIC (+1.690 tỷ đồng), VNM (+196 tỷ đồng), HDB (+28 tỷ đồng). Ngược lại, bán ròng điển hình ở các mã VCB (-45 tỷ đồng), SSI (-44 tỷ đồng), VRE (-35 tỷ đồng).

Điểm số kỹ thuật của chúng tôi duy trì ở mức -3 điểm, trạng thái đánh giá ngắn hạn ở mức TRUNG TÍNH. Hệ số P/E của VN-Index hiện ở mức 15,0x.

Trần Khánh Linh, Analyst, 84-8-39102222, linh.tk@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-3	TRUNG TÍNH
VN30	-5	TIÊU CỰC
VN30F1M	-5	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	-3	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	-4	TIÊU CỰC
Kospi	-6	TIÊU CỰC
Nikkei 225	-4	TIÊU CỰC
FTSE 100 (EU)	-4	TIÊU CỰC
Dow Jones	-2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-3	TRUNG TÍNH
VN30	-5	TIÊU CỰC
VN30F1M	-5	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-1	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	-3	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (10/07/2026)	1.828	Kháng cự 1	1.900
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Giảm	Kháng cự 2	2.000
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.750
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.700

VN-Index kết phiên giảm hơn 12 điểm, thanh khoản duy trì ở mức thấp.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (10/07/2026)	1.976	Kháng cự 1	**2.100**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	**TIÊU CỰC**	Kháng cự 2	**2.200**
VN30 - đóng cửa	1.970	Hỗ trợ 1	**1.930**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**+5,68**	Hỗ trợ 2	**1.900**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	-7	**TIÊU CỰC**
VN30F1M (chart 60 phút)	-7	**TIÊU CỰC**
VN30F1M	-5	**TIÊU CỰC**

VN30F1M giảm điểm, độ lệnh so với VN30 giảm nhẹ với 5,68 điểm.

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
BVS	Chứng khoán	35.900	908.510	95	4	
TDM	Nước	61.000	22.090	99	5	Top sức mạnh ngành
ASM	Thủy sản	6.170	339.050	90	7	

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
VPI	62,4	1.068.575	6	KHẢ QUAN	19.971	72,2	3,8	67
VNM	56,6	3.102.335	5	KHẢ QUAN	118.291	12,9	3,6	176
BSR	25,5	9.610.130	4	KHẢ QUAN	127.686	9,8	1,9	245
MBS	21,8	7.846.620	4	KHẢ QUAN	21.820	15,3	2,2	171
DCM	32,8	2.617.590	4	KHẢ QUAN	17.364	8,5	1,5	86
DPM	23,4	3.421.555	4	KHẢ QUAN	15.910	13,8	1,4	80
DIG	12,3	4.230.570	4	KHẢ QUAN	9.796	13,8	1,0	52
BVS	35,9	908.510	4	KHẢ QUAN	2.592	11,7	1,0	33
OIL	13,7	1.456.825	4	KHẢ QUAN	14.169	39,9	1,3	20
VIC	223	3.404.945	2	TRUNG TÍNH	1.718.445	146,9	11,6	759
ACB	22,55	12.274.450	2	TRUNG TÍNH	130.890	8,0	1,3	277
LPB	53,4	2.748.630	2	TRUNG TÍNH	159.521	14,3	3,2	147
GMD	75,3	1.298.055	2	TRUNG TÍNH	32.115	18,4	2,3	98
ORS	13,7	6.763.825	2	TRUNG TÍNH	8.548	32,2	1,1	93
PLX	36	2.111.605	2	TRUNG TÍNH	45.741	27,9	1,8	76
HVN	25,4	1.587.375	2	TRUNG TÍNH	79.032	9,3	7,7	40
KDC	49,9	421.015	2	TRUNG TÍNH	13.790	23,7	2,1	21
PHR	63,2	309.110	2	TRUNG TÍNH	8.564	12,9	2,0	20
NAF	48,75	375.890	2	TRUNG TÍNH	2.983	15,5	3,6	18
VPB	26,7	13.086.665	1	TRUNG TÍNH	211.836	8,1	1,2	349
FPT	70,6	7.656.535	0	TRUNG TÍNH	121.031	12,4	3,1	541
SSI	26,55	14.640.465	0	TRUNG TÍNH	66.139	13,3	1,7	389
MBB	24,65	12.389.470	0	TRUNG TÍNH	198.556	7,2	1,4	305
HDB	27	10.874.985	0	TRUNG TÍNH	135.142	7,4	1,7	294
NVL	12,35	12.036.940	0	TRUNG TÍNH	29.666	9,2	0,6	149
HCM	27,8	4.273.675	0	TRUNG TÍNH	30.023	23,4	2,1	119
CTS	27,9	2.751.805	0	TRUNG TÍNH	7.596	12,9	2,6	77
VCG	20,3	3.549.085	0	TRUNG TÍNH	13.123	3,4	1,1	72
MCH	136	332.710	0	TRUNG TÍNH	176.047	25,7	10,2	45
CTR	74	283.605	0	TRUNG TÍNH	9.480	15,1	4,3	21
C69	19,4	923.735	0	TRUNG TÍNH	1.199	23,4	1,7	18
NKG	11,95	1.452.125	0	TRUNG TÍNH	5.883	38,2	0,8	17
HNG	7	2.247.675	-1	TRUNG TÍNH	7.760	#N/A N/A	7,4	16
VND	18	17.165.324	-2	TRUNG TÍNH	27.401	12,5	1,3	309

SHS	18,5	13.953.660	-2	TRUNG TÍNH	16.640	12,3	1,3	258
VCI	24,45	6.963.535	-2	TRUNG TÍNH	28.172	17,9	1,6	170
PVD	32,5	3.263.150	-2	TRUNG TÍNH	18.066	15,5	1,1	106
GAS	75,2	1.074.150	-2	TRUNG TÍNH	181.454	15,6	2,6	81
FTS	26,85	2.155.995	-2	TRUNG TÍNH	10.234	25,3	2,3	58
HAH	51,5	682.560	-2	TRUNG TÍNH	8.696	7,2	1,9	35
PET	37,3	870.280	-2	TRUNG TÍNH	5.772	20,0	2,4	32
HHV	10,7	3.003.980	-2	TRUNG TÍNH	5.589	9,2	0,5	32
VC3	26,5	1.200.050	-2	TRUNG TÍNH	3.615	32,2	2,4	32
VDS	15,3	1.807.085	-2	TRUNG TÍNH	4.162	17,7	1,4	28
SAB	47,15	555.355	-2	TRUNG TÍNH	60.473	12,9	2,7	26
DCL	37,9	580.900	-2	TRUNG TÍNH	2.768	#N/A N/A	1,8	22
TCM	20,05	886.100	-2	TRUNG TÍNH	2.359	10,2	1,0	18
VHM	147	5.023.305	-3	TRUNG TÍNH	603.790	9,3	2,3	738
TCB	32,4	13.096.735	-3	TRUNG TÍNH	229.594	8,8	1,3	424
MWG	76,6	3.995.750	-3	TRUNG TÍNH	112.481	13,7	3,2	306
VCB	60,5	3.760.050	-3	TRUNG TÍNH	505.518	14,1	2,2	227
MSN	68,8	3.321.335	-4	TIÊU CỰC	100.474	21,1	2,9	229
CTG	33,7	6.731.140	-4	TIÊU CỰC	261.746	6,9	1,4	227
DXG	12,05	8.544.760	-4	TIÊU CỰC	15.281	64,6	1,1	103
PVS	36,2	2.335.260	-4	TIÊU CỰC	18.513	9,6	1,2	85
CEO	14	4.793.375	-4	TIÊU CỰC	8.341	41,5	1,3	67
HDG	18,9	1.988.775	-4	TIÊU CỰC	7.692	11,6	1,1	38
EVF	12,75	2.806.535	-4	TIÊU CỰC	9.697	10,9	1,0	36
DGC	46,2	734.065	-4	TIÊU CỰC	17.546	7,2	1,1	34
MSR	36,3	859.770	-4	TIÊU CỰC	39.924	3.630,0	3,3	31
BSI	34,45	896.830	-4	TIÊU CỰC	9.298	18,5	1,7	31
BMP	146,1	158.460	-4	TIÊU CỰC	11.960	9,6	3,8	23
HDC	14,65	1.294.865	-4	TIÊU CỰC	3.365	4,9	1,1	19
GEX	26,6	12.192.425	-5	TIÊU CỰC	34.805	23,4	1,8	324
STB	70,1	4.210.880	-5	TIÊU CỰC	132.154	17,2	2,1	295
POW	14,1	12.530.050	-5	TIÊU CỰC	43.257	12,9	1,1	177
VIB	15,95	9.241.705	-5	TIÊU CỰC	54.294	7,2	1,1	147
PNJ	46,6	2.892.220	-5	TIÊU CỰC	23.846	6,8	1,7	135
VJC	138	954.395	-5	TIÊU CỰC	106.135	41,3	4,1	132
PVT	18,9	2.814.405	-5	TIÊU CỰC	9.770	8,6	1,1	53
E1VFVN30	35,57	497.550	-5	TIÊU CỰC	6.004	#N/A Field Not Applicable	#N/A Field Not Applicable	18
PC1	21,25	4.884.830	-6	TIÊU CỰC	8.740	8,6	1,3	104
TCH	13,65	3.790.450	-6	TIÊU CỰC	12.450	57,6	1,1	52
KBC	28,6	1.618.850	-6	TIÊU CỰC	26.934	16,5	1,1	46
IDC	39,3	1.053.785	-6	TIÊU CỰC	14.914	8,0	2,2	41
HAG	14,65	2.629.170	-6	TIÊU CỰC	18.567	6,0	1,3	39
DPG	33,8	469.920	-6	TIÊU CỰC	4.008	10,5	1,4	16
HUT	15,2	1.004.190	-6	TIÊU CỰC	16.238	31,1	1,5	15
SHB	13,15	45.720.656	-7	TIÊU CỰC	70.270	5,0	0,9	601
VIX	15,45	31.435.564	-7	TIÊU CỰC	37.857	5,4	1,3	486
HPG	22,95	16.898.370	-7	TIÊU CỰC	193.767	9,2	1,4	388
TPB	15,95	12.282.950	-7	TIÊU CỰC	44.246	6,0	1,0	196

BID	41	3.962.350	**-7**	**TIÊU CỰC**	298.483	9,3	1,6	162
CII	16,15	9.999.420	**-7**	**TIÊU CỰC**	10.853	93,6	1,2	161
VRE	26,35	5.245.295	**-7**	**TIÊU CỰC**	59.876	8,7	1,2	138
PDR	14,05	5.994.580	**-7**	**TIÊU CỰC**	14.019	23,1	1,1	84
EIB	19,75	4.073.005	**-7**	**TIÊU CỰC**	36.789	49,2	1,4	80
KDH	20,3	3.457.255	**-7**	**TIÊU CỰC**	22.781	20,3	1,2	70
VSC	16,3	4.145.105	**-7**	**TIÊU CỰC**	6.102	22,3	1,2	68
GVR	30,6	1.858.475	**-7**	**TIÊU CỰC**	122.400	19,3	2,1	57
NLG	25	2.255.975	**-7**	**TIÊU CỰC**	12.130	18,5	1,0	56
FRT	113,9	333.390	**-7**	**TIÊU CỰC**	20.367	22,3	4,6	38
CTD	68,8	511.870	**-7**	**TIÊU CỰC**	7.693	9,1	0,8	35
HSG	11,35	2.610.170	**-7**	**TIÊU CỰC**	9.162	16,7	0,8	30
DGW	38,5	718.035	**-7**	**TIÊU CỰC**	8.515	13,2	2,3	28
ACV	42,5	572.705	**-7**	**TIÊU CỰC**	152.249	14,3	2,1	24
BVH	59	370.210	**-7**	**TIÊU CỰC**	43.797	14,8	1,7	22
DBC	17,35	1.177.425	**-7**	**TIÊU CỰC**	7.479	5,4	0,9	20
REE	47	399.575	**-7**	**TIÊU CỰC**	29.276	11,1	1,4	19
VGC	42	345.490	**-7**	**TIÊU CỰC**	18.831	14,5	2,1	15

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

EU áp thuế chống bán phá giá lên lốp xe Trung Quốc tới 45,3%

Ủy ban châu Âu (EC) ngày 9/7 thông báo đã ban hành quy định áp thuế chống bán phá giá chính thức đối với lốp xe ôtô con và xe tải nhẹ nhập khẩu có xuất xứ từ Trung Quốc, với mức thuế dao động từ 4,3% đến 45,3%.

Quy định được công bố trên Công báo của Liên minh châu Âu (EU) ngày 7/7. Theo phóng viên TTXVN tại Brussels, EC đưa ra quyết định áp thuế sau cuộc điều tra, trong đó cơ quan này kết luận lốp xe ôtô con và xe tải nhẹ của Trung Quốc được bán vào thị trường EU với giá thấp hơn giá trị thông thường, gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất lốp xe của khối. Lĩnh vực đang tạo việc làm cho hơn 80.000 lao động tại 14 quốc gia thành viên.

Phạm vi sản phẩm bị điều tra bao gồm nhiều chủng loại và kích cỡ lốp hơi cao su có chỉ số tải trọng dưới 121. Đây là phân khúc thị trường có quy mô đáng kể. Năm 2024, EU tiêu thụ khoảng 330 triệu chiếc lốp loại này, với tổng giá trị thị trường vượt 18 tỷ euro (khoảng 21 tỷ USD).

Cũng trong năm này, lượng lốp nhập khẩu từ Trung Quốc đạt gần 93 triệu chiếc, trị giá hơn 2,5 tỷ euro, tương đương 28% thị phần. Con số này cho thấy sức ép cạnh tranh mà các nhà sản xuất châu Âu phải đối mặt. Đáng chú ý, thuế chống bán phá giá có thể chưa phải là biện pháp cuối cùng. EC cho biết một cuộc điều tra chống trợ cấp song song, với phạm vi sản phẩm tương tự, hiện vẫn đang được tiến hành và dự kiến kết thúc vào tháng 12 năm nay.

Điều này đồng nghĩa lốp xe Trung Quốc có nguy cơ phải chịu thêm thuế đối kháng bên cạnh mức thuế chống bán phá giá vừa được ban hành. Động thái áp thuế mới nhất này của EC diễn ra trong bối cảnh quan hệ thương mại EU-Trung Quốc tiếp tục căng thẳng với hàng loạt biện pháp phòng vệ thương mại được Brussels triển khai, từ xe điện đến thép, trong khi hai bên vẫn đang đàm phán nhằm tháo gỡ các bất đồng trước thời hạn tháng 10 tới.

Nguồn: *vietstock.vn*

Fed bắt đầu cuộc cải tổ lớn với dàn cố vấn đình đám

Ngày 10/07, ông Warsh công bố danh sách thành viên của 5 nhóm đặc nhiệm được thành lập nhằm "nâng cao hiệu quả hoạt động" của ngân hàng trung ương Mỹ.

Ngoài ông King và ông Andreessen - đồng sáng lập quỹ đầu tư mạo hiểm Andreessen Horowitz - các nhóm này còn có ông Raghuram Rajan, cựu Thống đốc Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ, và nhà kinh tế đoạt giải Nobel Thomas Sargent. "Nền kinh tế Mỹ đã thay đổi rất nhiều trong suốt một thế hệ qua và chưa bao giờ thay đổi nhanh như hiện nay. Tôi rất vinh dự khi những bộ óc xuất sắc từ nhiều lĩnh vực đã đồng ý cùng chúng tôi nâng cao hiệu quả hoạt động của Fed", ông Warsh cho biết.

Kế hoạch cải tổ phản ánh cam kết mà ông Warsh từng đưa ra trước khi được Tổng thống Donald Trump bổ nhiệm làm Chủ tịch Fed. Ông muốn thay đổi cách Fed giao tiếp với thị trường, hiện đại hóa hệ thống thu thập dữ liệu, điều chỉnh cách tiếp cận đối với lạm phát và tiếp tục thu hẹp bảng cân đối kế toán hiện có quy mô khoảng 7 ngàn tỷ USD.

Ông Warsh từng giữ cương vị Thống đốc Fed giai đoạn 2006-2011 trước khi rời ngân hàng trung ương và nhiều lần công khai chỉ trích cách điều hành của Fed trong những năm sau đó. Trong số các thành viên được lựa chọn, ông Mervyn King từng lãnh đạo BOE trong giai đoạn 2003-2013, bao gồm cả thời kỳ khủng hoảng tài chính toàn cầu. Trong khi đó, Marc Andreessen là một trong những nhà đầu tư công nghệ nổi tiếng tại Thung lũng Silicon, đồng sáng lập quỹ Andreessen Horowitz và là người ủng hộ mạnh mẽ tài sản số cũng như tiền mã hóa.

Trong phiên điều trần trước Ủy ban Ngân hàng Thượng viện, ông Warsh cho biết Fed nên chuyển sang theo dõi lạm phát trung bình cắt tỉa (trimmed mean inflation) - thước đo loại bỏ các biến động giá bất thường của một số mặt hàng để phản ánh xu hướng lạm phát cơ bản rõ nét hơn.

Ông cũng cho rằng AI sẽ tạo ra một làn sóng bùng nổ năng suất của nền kinh tế Mỹ, qua đó giúp Fed có thêm dư địa để hạ lãi suất mà không làm lạm phát tăng mạnh. Tuy nhiên, quan điểm này không nhận được sự đồng thuận từ nhiều quan chức Fed. Họ cho rằng làn sóng đầu tư vào các trung tâm dữ liệu và nhu cầu bùng nổ đối với hạ tầng AI đang góp phần đẩy giá cả đi lên, qua đó làm gia tăng áp lực lạm phát.

Theo kế hoạch được công bố, 5 nhóm đặc nhiệm sẽ phối hợp với đội ngũ chuyên gia của Fed để xây dựng chương trình cải tổ ngân hàng trung ương trong 5 lĩnh vực gồm: Truyền thông và giao tiếp với thị trường; quản lý bảng cân đối kế toán; hiện đại hóa hệ thống thu thập dữ liệu; nâng cao năng suất trong kỷ nguyên AI; và hoàn thiện khuôn khổ điều hành lạm phát.

Một số tên tuổi đáng chú ý được giao phụ trách các nhóm này. Cựu quan chức Fed New York Peter Fisher, cựu Thống đốc BOE Mervyn King và cựu Thống đốc Ngân hàng Trung ương Brazil Arminio Fraga sẽ đồng dẫn dắt nhóm về truyền thông và giao tiếp với thị trường. Trong khi đó, cựu Thống đốc Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ Raghuram Rajan sẽ đồng chủ trì nhóm phụ trách quản lý bảng cân đối kế toán cùng hai giáo sư Đại học Harvard là Karen Dynan và Jeremy Stein.

Nhóm phụ trách hiện đại hóa hệ thống thu thập dữ liệu quy tụ nhiều tên tuổi lớn, gồm cựu CEO Walmart Doug McMillon, giáo sư Raj Chetty của Đại học Harvard và giáo sư Kevin Murphy thuộc Đại học Chicago.

Ở lĩnh vực năng suất trong kỷ nguyên AI, ông Marc Andreessen sẽ đồng chủ trì nhóm nghiên cứu cùng giáo sư Charles Jones của Đại học Stanford và bà Asha Sharma, lãnh đạo cấp cao tại Microsoft.

Trong khi đó, giáo sư Greg Mankiw của Đại học Harvard, cựu quan chức Ngân hàng Thanh toán Quốc tế (BIS) Bill White và nhà kinh tế đoạt giải Nobel Thomas Sargent sẽ đảm nhiệm việc rà soát khuôn khổ điều hành lạm phát của Fed.

Đánh giá về danh sách này, ông Krishna Guha, Phó Chủ tịch Evercore ISI, cho rằng đây đều là những chuyên gia có uy tín cao. Theo ông, dù phần lớn thành viên có quan điểm khác với cách tiếp cận truyền thống của Fed ở một mức độ nhất định, họ đều là những tiếng nói có trọng lượng và sẽ được thị trường, các nhà hoạch định chính sách cũng như đội ngũ Fed nghiêm túc lắng nghe.

Ông Warsh công bố các nhóm đặc nhiệm trong cuộc họp báo đầu tiên kể từ khi nhậm chức Chủ tịch Fed. Ông kỳ vọng các nhóm sẽ hoàn tất nghiên cứu và trình các khuyến nghị lên Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) trước cuối năm, làm nền tảng cho chương trình cải tổ của ngân hàng trung ương Mỹ.

Nguồn: *vietstock.vn*

Chủ tịch ECB khẳng định đồng euro kỹ thuật số không thay thế tiền mặt

Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) Christine Lagarde khẳng định đồng euro kỹ thuật số sẽ chỉ đóng vai trò bổ sung, chứ không thay thế tiền mặt, đồng thời bác bỏ những lo ngại cho rằng dự án này được thiết kế nhằm theo dõi các giao dịch thanh toán của người dân.

Trong trả lời phỏng vấn báo giới ngày 9/7, bà Lagarde đưa ra khẳng định trên trong bối cảnh Nghị viện châu Âu (EP) vừa thông qua lập trường đàm phán đối với dự luật về đồng euro kỹ thuật số sau nhiều tháng thảo luận.

Đây được xem là bước tiến quan trọng, mở đường cho các cuộc thương lượng giữa EP và Hội đồng Liên minh châu Âu (EU).

Theo kế hoạch, các bên đặt mục tiêu hoàn tất đàm phán và thông qua văn bản pháp lý vào cuối năm 2026. Bà Lagarde hoan nghênh việc EP thông qua với đa số lớn văn bản ủy quyền đàm phán, đồng thời nhấn mạnh đồng euro kỹ thuật số được phát triển nhằm đưa tiền do ngân hàng trung ương phát hành bước vào kỷ nguyên số, trong bối cảnh các hệ thống thanh toán điện tử trên thế giới phát triển nhanh và cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Theo Chủ tịch ECB, cũng giống như tiền giấy và tiền xu hiện nay, đồng euro kỹ thuật số sẽ có địa vị pháp lý là phương tiện thanh toán hợp pháp. Điều này đồng nghĩa người dân vẫn có quyền sử dụng tiền mặt để thanh toán ở mọi quốc gia thành viên EU và đồng euro kỹ thuật số sẽ cùng tồn tại với tiền mặt thay vì thay thế hình thức thanh toán truyền thống.

Bà cũng cho biết ECB sẽ công bố chiến lược mới đối với tiền giấy euro vào cuối năm nay, trong đó sẽ giới thiệu các phương án thiết kế mới cho đồng tiền chung châu Âu. Theo bà, tiền mặt sẽ không biến mất mà sẽ được đổi mới để đáp ứng nhu cầu của người dân trong giai đoạn mới.

Đề xuất phát hành đồng euro kỹ thuật số trước đó từng vấp phải sự phản đối của một số nghị sỹ châu Âu do lo ngại đồng tiền số do ngân hàng trung ương phát hành có thể làm suy giảm quyền riêng tư của người sử dụng, tạo điều kiện để cơ quan quản lý theo dõi các giao dịch tài chính hoặc từng bước làm giảm vai trò của tiền mặt trong nền kinh tế. Tuy nhiên, bà Lagarde khẳng định mục tiêu của ECB không phải là giám sát các khoản thanh toán của công dân mà là cung cấp thêm một phương tiện thanh toán an toàn, đáng tin cậy và phù hợp với xu thế số hóa.

Theo bà Lagarde, một trong những động lực quan trọng nhất của dự án là tăng cường quyền tự chủ chiến lược của châu Âu trong lĩnh vực thanh toán. Hiện khoảng 60% các giao dịch thanh toán bằng thẻ tại châu Âu được xử lý thông qua các mạng lưới thanh toán thuộc sở hữu nước ngoài, chủ yếu của Mỹ và một phần của Trung Quốc. Điều này khiến EU phụ thuộc đáng kể vào hạ tầng thanh toán bên ngoài, nhất là trong bối cảnh cạnh tranh địa chính trị ngày càng gia tăng.

Chủ tịch ECB cho rằng châu Âu cần xây dựng một giải pháp thanh toán do chính mình kiểm soát nhằm củng cố chủ quyền tài chính, tăng khả năng chống chịu của hệ thống thanh toán và giảm sự phụ thuộc vào các nhà cung cấp nước ngoài. Theo bà, đồng euro kỹ thuật số sẽ là một trong những công cụ quan trọng giúp EU hiện thực hóa mục tiêu này trong những năm tới.

Nguồn: *vietstock.vn*

GRDP 6 tháng của TPHCM tăng trưởng 8.55%, cao nhất 10 năm

Theo Thống kê TPHCM, quy mô GRDP 6 tháng đạt 1.55 triệu tỷ đồng, còn tăng trưởng thực sau loại trừ yếu tố giá đạt 8.55%. GRDP TPHCM 6 tháng đầu năm 2026 tăng 8.55% so với cùng kỳ, theo Thống kê Thành phố. Đây là mức tăng thực tế sau khi đã loại trừ yếu tố giá. Nếu tính theo giá hiện hành, quy mô kinh tế Thành phố ước đạt 1.55 triệu tỷ đồng, tăng 12.94%.

Chênh lệch giữa tăng trưởng danh nghĩa và tăng trưởng thực tế cho thấy giá hàng hóa, dịch vụ và chi phí sản xuất đang tác động đáng kể đến nền kinh tế. Riêng quý 2, GRDP Thành phố tăng 8.53%, thấp hơn nhẹ so với mức tăng 8.57% của quý 1.

Trong nhóm các thành phố trực thuộc Trung ương, TPHCM tăng cao hơn Hà Nội, Huế và Cần Thơ, nhưng thấp hơn Hải Phòng, Đồng Nai và Đà Nẵng. Nếu đặt trong bức tranh 34 tỉnh, thành, mức tăng 8.55% giúp TPHCM nằm ở nhóm giữa.

Dịch vụ tiếp tục là khu vực lớn nhất trong cơ cấu kinh tế Thành phố, chiếm hơn một nửa GRDP và đóng góp 56% vào mức tăng chung. Trong khi đó, công nghiệp - xây dựng đóng góp hơn 30%, còn nông, lâm nghiệp và thủy sản giữ tỷ trọng nhỏ. Trong nhóm dịch vụ, vận tải tăng mạnh nhất, đạt 13.68%. Dù chỉ chiếm 9.8% quy mô GRDP, ngành này đóng góp tới 15.2% vào mức tăng trưởng chung của Thành phố. Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải 6 tháng đầu năm ước đạt 297.6 ngàn tỷ đồng, tăng hơn 22%. Theo Thống kê TPHCM, đầu tư vào hạ tầng giao thông công cộng cùng sự phát triển của thương mại điện tử đã tạo thêm động lực cho logistics và vận tải.

Thương mại cũng giữ vai trò đáng kể khi đóng góp 12.6% vào tăng trưởng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt gần 968 ngàn tỷ đồng, tăng 13.2%, cho thấy sức mua trong nước tiếp tục cải thiện.

Ngược lại, bất động sản vẫn tăng chậm hơn mặt bằng chung. Ngành kinh doanh bất động sản tăng 4.46%, chỉ đóng góp khoảng 1.5% vào tăng trưởng GRDP. Cơ quan thống kê đánh giá lĩnh vực này còn khó khăn và chưa tạo được tác động lan tỏa rõ sang ngành xây dựng.

Ở khu vực sản xuất, chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm tăng 11.1%. Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11.5%, cao hơn mức tăng chung toàn ngành. Trong 4 ngành công nghiệp trọng điểm, chỉ số sản xuất tăng 12.6%. Hóa dược, cơ khí và lương thực - thực phẩm đều tăng; sản xuất sản phẩm điện tử giảm nhẹ.

Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước đạt 309.8 ngàn tỷ đồng, tăng 9.9%. Vốn ngoài Nhà nước chiếm tỷ trọng lớn nhất, tiếp đến là vốn Nhà nước và vốn đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, giải ngân đầu tư công vẫn thấp so với kế hoạch. Đến ngày 26/06, vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước giải ngân 37.2 ngàn tỷ đồng, đạt 28.9% kế hoạch vốn UBND TPHCM phân bổ và 25.3% kế hoạch Thủ tướng giao.

Ở khu vực doanh nghiệp, Thành phố cấp phép gần 29,800 doanh nghiệp mới trong nửa đầu năm, tăng 15.6% so với cùng kỳ. Vốn đăng ký cũng tăng hơn 26%, cho thấy khu vực tư nhân vẫn duy trì đà gia nhập thị trường. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt hơn 6.8 tỷ USD, tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ. Phần lớn đến từ vốn điều chỉnh tăng thêm và hoạt động góp vốn, mua cổ phần.

Thu ngân sách trên địa bàn tăng mạnh trong nửa đầu năm. Tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước ước đạt 500 ngàn tỷ đồng, bằng 61.9% dự toán và tăng 31.7% so với cùng kỳ. Thu nội địa tiếp tục là nguồn thu chính, chiếm hơn 75% tổng thu. Trong khi đó, thu từ xuất nhập khẩu và dầu thô cũng tăng so với cùng kỳ. Hoạt động xuất nhập khẩu duy trì đà tăng, nhưng nhập khẩu đi nhanh hơn xuất khẩu. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn ước đạt 48.2 tỷ USD, tăng 6.3%, trong khi nhập khẩu đạt 53.3 tỷ USD, tăng 10.4%.

Tín dụng tại TPHCM tăng nhanh hơn tiền gửi trong nửa đầu năm. Đến cuối tháng 6, dư nợ của các tổ chức tín dụng ước đạt gần 5.55 triệu tỷ đồng, tăng 16.8% so với cùng kỳ; trong khi vốn huy động đạt khoảng 5.53 triệu tỷ đồng, tăng 13.1%. Phần lớn hoạt động vay và gửi tiền vẫn bằng VNĐ, lần lượt chiếm hơn 95% dư nợ và gần 90% vốn huy động.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm tăng 4.41% so với cùng kỳ. Các nhóm tăng mạnh gồm giao thông, hàng ăn và dịch vụ ăn uống, nhà ở và vật liệu xây dựng. Riêng tháng 6, CPI giảm 0.35% so với tháng trước, chủ yếu do giá nhiên liệu đi xuống. Ngược lại, nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng do nhu cầu du lịch hè. Giá vàng vẫn là nhóm biến động mạnh. Dù chỉ số giá vàng tháng 6 giảm so với tháng trước, tính chung 6 tháng vẫn tăng hơn 61% so với cùng kỳ.

Nguồn: *vietstock.vn*

GIL: Doanh nghiệp Việt đâm đơn kiện Amazon vừa bị Tòa án Mỹ kết luận nộp hơn 90 tài liệu giả

Mới đây, Tòa án Quận Nam New York đã ra phán quyết vụ kiện giữa Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (Gilimex, mã GIL) và Amazon.com Services LLC. Tòa án đã chính thức bác bỏ vĩnh viễn vụ kiện đòi bồi thường 840 triệu USD của Gilimex đối với đối tác Amazon. Nguyên nhân cốt lõi dẫn đến phán quyết này là việc cơ quan xét xử xác định phía Gilimex đã cung cấp nhiều chứng từ không trung thực nhằm chứng minh cho khoản thiệt hại nguyên vật liệu trị giá khoảng 68 triệu USD.

Ban đầu, Gilimex nộp hơn 90 tài liệu bao gồm đơn đặt hàng và thư yêu cầu thanh toán để làm bằng chứng. Sau khi Amazon phát hiện bất thường, chính Gilimex đã phải thừa nhận các tài liệu này là giả. Doanh nghiệp giải thích rằng một nhân viên cấp thấp đã tự ý làm giả hồ sơ để trục lợi cá nhân. Tuy nhiên, Tòa án đã bác bỏ lời giải thích này do có nhiều điểm mâu thuẫn với các chứng cứ kỹ thuật số thu thập được trong quá trình điều tra.

Nút thắt quan trọng nhất của vụ án nằm ở một đơn đặt hàng ngày 18 tháng 11 năm 2021 trị giá 69,04 triệu USD giữa Gilimex và nhà cung cấp Blazemax. Tài liệu này hoàn toàn vắng bóng trong hơn 68.000 tệp dữ liệu điện tử mà Gilimex giao nộp ban đầu. Nó chỉ bất ngờ được đưa ra vào giai đoạn sau để củng cố cho yêu cầu bồi thường sau khi nhóm chứng từ đầu tiên bị phát hiện làm giả.

Việc đối chiếu với báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của doanh nghiệp càng bóc trần sự thiếu nhất quán. Hệ thống kế toán không hề ghi nhận khoản nguyên vật liệu hay nghĩa vụ thanh toán nào lên tới 69 triệu USD cho Blazemax. Số liệu thực tế trên báo cáo chỉ phản ánh khoản phải trả thương mại khoảng 3 triệu USD và khoảng 1,1 triệu USD cho các khoản phải trả khác đối với đối tác này.

Các chuyên gia giám định độc lập cũng phát hiện ra nhiều điểm không hợp lý về dữ liệu điện tử, thời gian tạo lập tệp tin, cũng như dấu mộc và chữ ký trên các tài liệu. Tòa án nhận định các lời giải thích từ phía doanh nghiệp liên tục thay đổi và không có chứng từ nội bộ gốc nào xác nhận sự tồn tại của giao dịch khổng lồ này.

Với kết luận Gilimex có hành vi gian lận làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính toàn vẹn của quá trình tố tụng, Tòa án Mỹ đã quyết định bác bỏ toàn bộ vụ kiện với hiệu lực vĩnh viễn. Phán quyết này đồng thời cho phép Amazon được quyền yêu cầu Gilimex hoàn trả các khoản chi phí luật sư và chi phí điều tra phát sinh, khép lại hoàn toàn nỗ lực pháp lý của doanh nghiệp dệt may Việt Nam trong vụ việc này.

Cuối năm 2022, Gilimex khởi kiện Amazon - đối tác đặt hàng lớn nhất của Công ty để đòi bồi thường 280 triệu USD, tương đương 7.100 tỷ đồng. Gilimex cáo buộc Amazon "làm thương mại không công bằng", vi phạm hợp đồng và vi phạm nghĩa vụ ủy thác. Đối tác Mỹ đã đột ngột thu hẹp các đơn đặt hàng khiến Gilimex gặp tình trạng dư thừa năng lực sản xuất và nguyên liệu thô, do trước đó đã đầu tư quá mạnh để phục vụ khách hàng này.

Nguồn: *cafef.vn*

AMY GRUPO: Doanh nghiệp tổ hợp vật liệu với tham vọng doanh thu tỷ đô đã sẵn sàng IPO!

Ngày 13/7/2026, AMY GRUPO sẽ tổ chức Roadshow giới thiệu cơ hội đầu tư trước thềm IPO tại Hà Nội. Theo kế hoạch, doanh nghiệp chào bán 16.1 triệu cổ phiếu với mức giá khởi điểm 48,900 đồng/cổ phiếu, mã chứng khoán niêm yết trên sàn HOSE: AMY. Sau IPO, vốn hóa dự kiến đạt khoảng 7,851 tỷ đồng và doanh nghiệp đặt mục tiêu niêm yết trên HOSE vào tháng 10/2026.

AMY GRUPO lựa chọn Vietcap làm đơn vị tư vấn IPO. Với kinh nghiệm đồng hành cùng nhiều thương vụ IPO & niêm yết lớn, Vietcap sẽ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị và tăng cường kết nối với nhà đầu tư.

Một điểm đáng chú ý là chính sách cổ tức sau IPO. AMY GRUPO dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền mặt 2,000 đồng/cổ phiếu ngay sau khi niêm yết, tương đương khoảng 4.1% so với giá chào bán và 20% trên mệnh giá. Trong các năm tiếp theo, Công ty định hướng duy trì tỷ lệ chi trả cổ tức trong khoảng 25%–40% lợi nhuận sau thuế, căn cứ vào kết quả kinh doanh, nhu cầu vốn đầu tư và tình hình tài chính từng thời kỳ. Chính sách này thể hiện định hướng cân bằng giữa việc đảm bảo lợi ích cổ đông thông qua cổ tức ổn định và giữ lại nguồn lực để phục vụ chiến lược tăng trưởng dài hạn.

Trong nhiều năm qua, giới đầu tư ngày càng thận trọng hơn với những câu chuyện tăng trưởng chỉ dựa trên kỳ vọng. Điều thị trường tìm kiếm là các doanh nghiệp sở hữu tài sản thực, năng lực sản xuất thực và dòng tiền thực. AMY GRUPO là một trong số ít doanh nghiệp vật liệu hoàn thiện tại Việt Nam hội tụ đầy đủ những yếu tố này. Sau hơn một thập kỷ phát triển, doanh nghiệp đã xây dựng được hệ sinh thái sản xuất quy mô lớn gồm 4 nhà máy và 1 công ty thương mại, với hơn 2,000 lao động. Danh mục sản phẩm trải rộng từ gạch ceramic, porcelain, gạch khổ lớn, ngói màu đến các dòng vật liệu hoàn thiện thế hệ mới như sàn SPC, sàn Vinyl, LVT, WPC, tấm tường và phụ kiện.

Tổng công suất hiện nay đạt khoảng 75 triệu m² sản phẩm mỗi năm. Trong đó, riêng lĩnh vực sàn SPC phân khúc đang được đánh giá là động lực tăng trưởng mới của ngành vật liệu hoàn thiện đạt công suất 38 triệu m²/năm với 25 dây chuyền sản xuất hiện đại.

Không chỉ sở hữu quy mô lớn, AMY GRUPO còn đang hưởng lợi từ xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu và nhu cầu gia tăng đối với các vật liệu hoàn thiện thân thiện với môi trường, có khả năng thay thế gỗ tự nhiên và các vật liệu truyền thống.

Nguồn: *vietstock.vn*

DatVietVAC: Chủ tịch Đinh Bá Thành bất ngờ giảm sở hữu đáng kể tại DatVietVAC trước thềm IPO

CTCP DatViet VAC Group Holdings (DatVietVAC) - đơn vị đứng sau nhiều chương trình giải trí đình đám "Anh trai Say Hi" - công bố kế hoạch chào bán lần đầu ra công chúng (IPO) với hơn 11.15 triệu cp, tương đương khoảng 11% lượng cổ phiếu đang lưu hành.

Giá chào bán được xác định ở mức 54,800 đồng/cp, thấp hơn 33% so với mức định giá độc lập 81,716 đồng/cp. Với giá này, DatVietVAC thu về 611 tỷ đồng nhằm tăng cường năng lực tài chính, bổ sung vốn lưu động cho công ty và các đơn vị thành viên.

Theo phương án sử dụng vốn, phần lớn số tiền huy động, gần 516 tỷ đồng sẽ dùng để tăng vốn điều lệ cho CTCP Dat Viet Media. Bên cạnh đó, doanh nghiệp dự kiến rót hơn 21 tỷ đồng vào CTCP TKL, gần 52 tỷ đồng vào CTCP Vie Channel và hơn 22 tỷ đồng để tăng vốn cho CTCP Đông Tây Promotion. Nếu đợt IPO hoàn tất theo kế hoạch, vốn điều lệ của DatVietVAC sẽ tăng lên hơn 1,114 tỷ đồng. Thương vụ dự kiến được triển khai trong năm nay.

Chiến lược IPO của DatVietVAC đến từ sự bùng nổ của mô hình kinh doanh trong các năm gần đây. Chỉ trong vòng 3 năm, Vũ trụ "Say Hi" (gồm các chương trình mang thương hiệu "Say Hi" như Anh Trai Say Hi 2024, tiếp nối bởi Em Xinh Say Hi và Anh Trai Say Hi 2025) đã mở rộng rất mạnh. Năm 2025, tổng doanh thu của Vũ trụ "Say Hi" vượt mốc 1,000 tỷ đồng và mang về lợi nhuận gộp 432 tỷ đồng.

DatVietVAC tiền thân là công ty truyền thông được thành lập từ năm 1993, chuyển sang mô hình holdings từ năm 2019. Tính đến cuối quý 1/2026, Doanh nghiệp sở hữu 13 công ty con, hoạt động trên ba trụ cột chiến lược gồm công nghệ, truyền thông và giải trí.

Trong hệ sinh thái này có các đơn vị chủ lực như Vie Channel, VieON, Đông Tây Promotion, DatVietOOH, DatViet Media và Advertising.

Đáng chú ý, từ cuối năm 2025 tới gần cuối tháng 5 năm nay, tức trong giai đoạn chuẩn bị IPO, nhà sáng lập và Chủ tịch HĐQT Đinh Bá Thành bất ngờ giảm tỷ lệ sở hữu đáng kể tại DatVietVAC. Cụ thể, quý 1/2026, công ty có đợt phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với hơn 15.3 triệu cp và tăng vốn qua ESOP gần 7.7 triệu cp, để nâng vốn điều lệ lên 1,003 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong giai đoạn trước thềm IPO, ông Thành đã chuyển nhượng hơn 14.1 triệu cp, giảm sở hữu còn hơn 22 triệu cp, tương ứng tỷ lệ sở hữu giảm từ 46.821% về 21.96%.

Ông Đào Văn Kính - Phó Chủ tịch HĐQT cũng giảm sở hữu hơn 9 triệu cổ phiếu, còn 23.1 triệu cp, ứng với tỷ lệ giảm từ 29.935% còn 14.04%. Ông Hoàng Trọng Khải - Thành viên HĐQT giảm hơn 6 triệu cp, còn hơn 0.5 triệu cp, tỷ lệ giảm từ 8.529% còn 0.5%. Từ việc chỉ có 5 cổ đông thời điểm cuối 2025, Công ty đã tăng lên 48 cổ đông trong quý 1/2026, tỷ lệ sở hữu nhóm cổ đông nhỏ lẻ cũng tăng mạnh từ hơn 1 triệu lên 51.9 triệu cp, tỷ lệ tăng theo từ 1.311% lên 51.8%.

Nguồn: *vietstock.vn*

OIL: PVOIL báo doanh thu 6 tháng đầu năm tăng 74% so với cùng kỳ

Ngày 06/7/2026, Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

Công ty cho biết doanh thu hợp nhất trong 6 tháng đầu năm 2026 đạt khoảng 127.300 tỷ đồng, tăng 74% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân mỗi ngày, doanh nghiệp ghi nhận hơn 700 tỷ đồng doanh thu, đồng thời hoàn thành khoảng 83% kế hoạch doanh thu cả năm. Trong kỳ, tổng sản lượng kinh doanh của PVOIL đạt 3,464 triệu m^3/tấn, tăng 22% so với cùng kỳ, tương đương 56% kế hoạch năm.

Mảng bán lẻ tiếp tục được mở rộng khi doanh nghiệp đưa vào vận hành thêm 87 cửa hàng xăng dầu, hoàn thành gần 70% kế hoạch phát triển mới trong năm. Nhờ đó, mạng lưới bán lẻ của PVOIL đã nâng lên 1.037 cửa hàng trên cả nước. Một dấu mốc đáng chú ý khác là từ 15/5/2026, PVOIL chính thức phân phối xăng sinh học E10 trên toàn hệ thống, mở rộng danh mục sản phẩm theo định hướng chuyển dịch năng lượng.

Theo kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua, PVOIL đặt mục tiêu doanh thu 150.700 tỷ đồng, thấp hơn khoảng 1% so với thực hiện năm trước. Với kết quả đạt được sau 6 tháng, doanh nghiệp đã hoàn thành hơn bốn phần năm chỉ tiêu doanh thu cả năm.

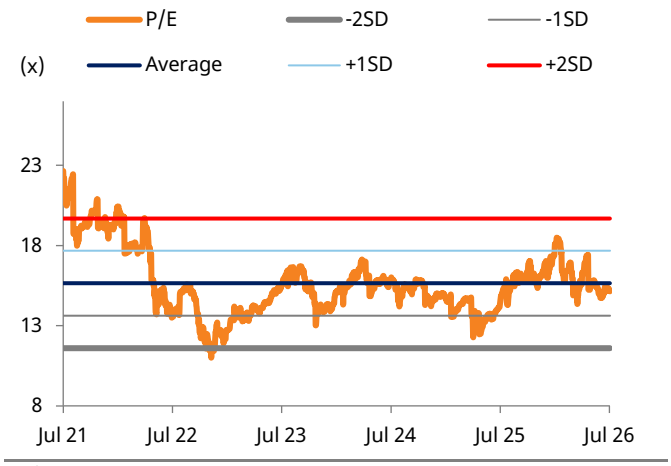
Ở chỉ tiêu lợi nhuận, PVOIL đặt mục tiêu 820 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 25% so với năm 2025, trong khi lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 656 tỷ đồng, tăng khoảng 30%. Song song với lĩnh vực xăng dầu truyền thống, PVOIL đang thúc đẩy kế hoạch tham gia thị trường nhiên liệu hàng không thông qua thương hiệu PV Aviation Energy. Doanh nghiệp cho biết đang đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, phương tiện tra nạp chuyên dụng tại sân bay cùng hệ thống kho trung chuyển đáp ứng các tiêu chuẩn khai thác.

Theo kế hoạch, các điều kiện về trang thiết bị sẽ hoàn tất vào cuối quý II hoặc đầu quý III/2026 để thực hiện thủ tục xin cấp phép hoạt động tại sân bay. Nếu tiến độ được đảm bảo, PVOIL kỳ vọng sẽ ghi nhận doanh thu đầu tiên từ mảng nhiên liệu Jet A1 ngay trong những tháng cuối năm 2026, qua đó mở rộng hiện diện sang lĩnh vực cung ứng nhiên liệu hàng không.

Nguồn: *cafef.vn*

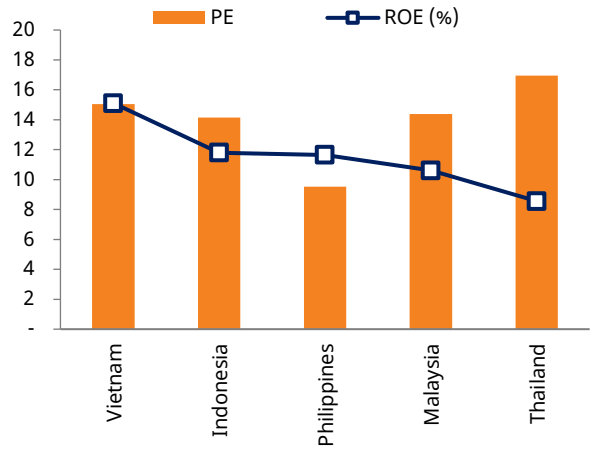
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



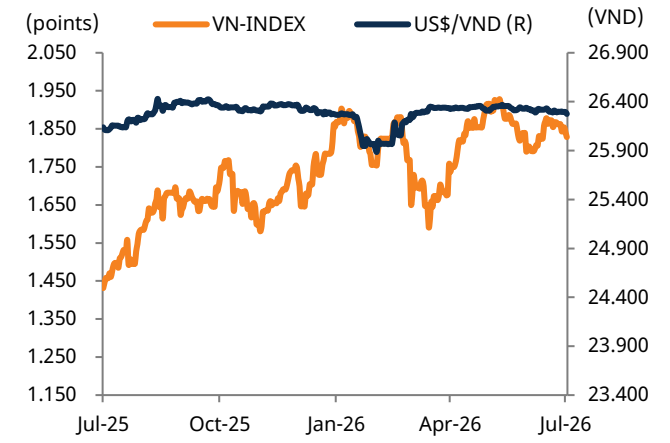
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



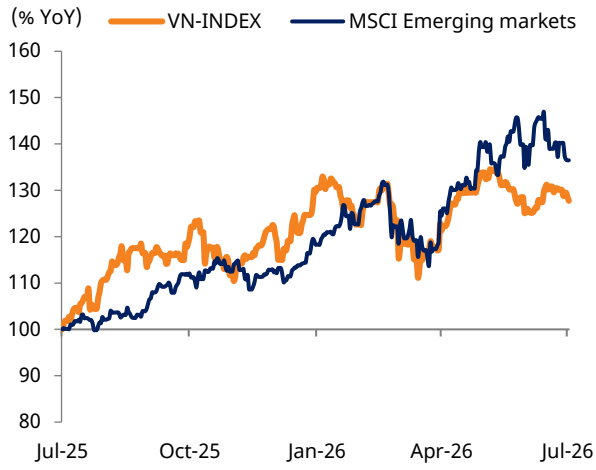
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



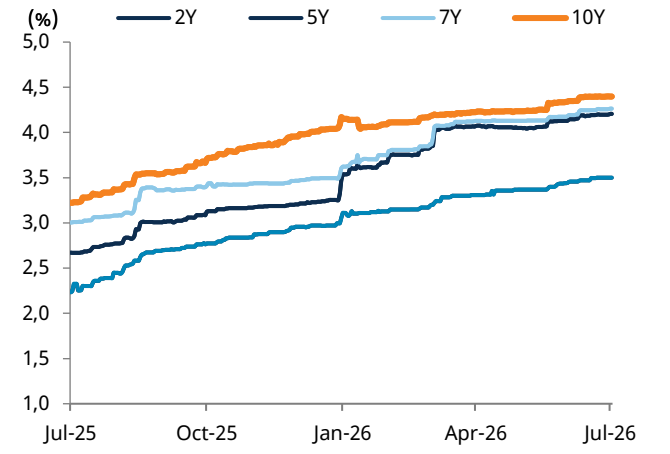
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



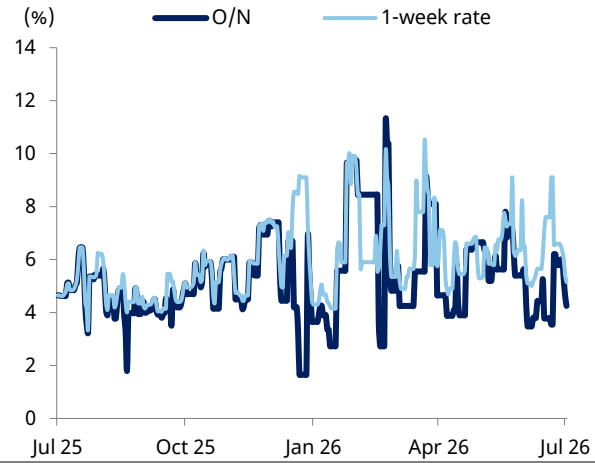
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,661,452**	**1,828.34**	**1,936.55**	**1,431.32**	**-0.7**	**-1.8**	**1.4**	**26.5**	**15.0**	**2.1**	**15.1**					
VN30 Index		**6,409,609**	**1,970.82**	**2,121.13**	**1,543.27**	**-0.8**	**-1.6**	**0.5**	**25.6**	**13.2**	**2.1**	**16.8**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	130,890	22,550	26,106	19,204	-1.1	-0.4	-3.8	13.0	8.0	1.3	17.5	24.5	6/15/2026	619	2.7	3.3
Bank for Investment and Development	BID VN	298,483	41,000	56,600	36,200	-0.6	-3.0	-1.6	7.2	9.3	1.6	18.4	17.6	7/17/2026	0	1.1	N/A
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	127,686	25,500	39,600	11,269	-3.2	3.2	-8.8	119.6	9.8	1.9	21.0	1.1	8/11/2026	300	N/A	2.7
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	261,746	33,700	43,500	30,145	-1.0	-1.3	0.6	8.3	6.9	1.4	22.4	24.7	7/23/2026	0	0.9	1.5
FPT Corp	FPT VN	121,031	70,600	112,800	70,000	-2.1	-2.4	-4.9	-34.5	12.4	3.1	27.3	27.8	5/28/2026	2,000	2.8	3.2
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	181,454	75,200	131,500	56,000	-2.3	-0.1	-8.8	13.2	15.6	2.6	17.6	2.0	8/28/2025	2,500	2.7	4.0
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	122,400	30,600	46,500	24,500	-2.9	-5.8	-9.9	1.7	19.3	2.1	11.2	0.6	11/13/2025	N/A	1.3	3.3
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	135,142	27,000	30,000	18,467	-1.1	0.2	6.7	43.8	7.4	1.7	24.5	21.4	7/12/2024	747	N/A	1.9
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	193,767	22,950	28,045	22,318	-1.1	-1.3	-2.8	0.4	9.2	1.4	16.4	21.3	5/11/2026	455	2.0	1.8
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	159,521	53,400	58,500	32,650	1.9	4.7	14.6	60.4	14.3	3.2	23.4	1.1	5/14/2026	3,000	5.6	N/A
Military Commercial JCB	MBB VN	198,556	24,650	29,500	20,000	0.2	-3.7	-0.2	23.0	7.2	1.4	21.2	22.2	N/A	1,000	4.1	3.1
Masan Group Corp	MSN VN	100,474	68,800	94,000	66,100	-0.1	-4.2	-4.3	-10.5	21.1	2.9	14.7	24.2	7/4/2022	0	N/A	1.9
Mobile World Investment Corp	MWG VN	112,481	76,600	94,400	65,200	-2.4	-2.9	-2.0	12.6	13.7	3.2	25.4	49.0	7/24/2025	2,000	1.3	2.5
Vietnam National Petroleum Group	PLX VN	45,741	36,000	70,400	32,500	0.0	-1.5	-10.1	-5.0	27.9	1.8	6.9	14.2	6/10/2025	1,200	3.3	2.8
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	60,473	47,150	57,100	42,050	0.0	-1.6	-0.8	-2.0	12.9	2.7	20.8	58.6	7/28/2026	5,000	10.6	9.8
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	70,270	13,150	19,170	12,168	-1.5	-3.7	-4.7	5.1	5.0	0.9	18.3	3.9	6/9/2025	N/A	3.3	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	55,718	16,250	19,748	13,234	1.9	-1.5	12.8	2.0	18.4	1.3	7.6	0.3	N/A	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	66,139	26,550	40,214	25,200	-1.5	-2.9	0.0	0.7	13.3	1.7	13.5	N/A	9/25/2025	1,000	3.4	3.2
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	132,154	70,100	76,800	45,950	-1.3	-2.6	-0.7	47.1	17.2	2.1	7.8	11.4	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	229,594	32,400	42,500	28,350	-2.3	-3.6	4.7	-6.9	8.8	1.3	15.8	21.5	5/19/2026	700	2.2	2.6
Tien Phong Bank	TPB VN	44,246	15,950	21,714	13,857	-1.5	-3.6	0.0	12.8	6.0	1.0	17.6	23.4	5/13/2025	1,000	N/A	3.1
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	505,518	60,500	78,800	56,000	-1.0	-2.4	-1.9	-1.5	14.1	2.2	16.4	20.2	7/23/2026	N/A	0.7	1.0
Vinhomes JSC	VHM VN	603,790	147,000	173,300	81,700	-1.1	-3.0	0.1	70.9	9.3	2.3	27.7	7.5	6/29/2026	6,000	4.1	0.2
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	54,294	15,950	24,800	15,050	-0.9	-3.0	0.3	-4.8	7.2	1.1	16.4	4.0	4/29/2026	900	5.6	5.6
Vingroup JSC	VIC VN	1,718,445	223,000	242,000	48,000	0.9	1.2	13.8	339.0	146.9	11.6	8.0	3.1	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	106,135	138,000	169,231	71,538	-0.7	-2.7	-1.4	86.9	41.3	4.1	11.4	6.3	4/23/2019	0	N/A	0.0
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	118,291	56,600	75,500	54,600	1.6	3.1	-3.9	-5.2	12.9	3.6	27.7	48.5	6/26/2026	4,350	8.3	7.6
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	211,836	26,700	38,900	19,900	-2.0	-4.0	2.5	32.5	8.1	1.2	16.4	24.0	5/15/2026	500	1.9	1.9
Vinpearl JSC	VPL VN	147,589	82,300	111,000	67,000	-1.1	-4.1	-8.6	-12.2	58.6	3.9	6.8	1.9	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	59,876	26,350	45,200	23,500	-2.0	-6.4	-11.1	-7.4	8.7	1.2	14.8	12.2	6/30/2026	1,000	3.8	0.9

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.